

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật Phổ biến giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ gồm Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các chương trình, đề án về PBGDPL.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tạo cơ sở tổ chức thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tiếp tục đi vào thực chất, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm đáp ứng và phù hợp với nhu cầu thông tin pháp luật của tổ chức, cá nhân và đòi hỏi của công tác tổ chức thi hành pháp luật; thúc đẩy đa dạng hóa các mô hình PBGDPL hiệu quả phù hợp với đặc thù từng đối tượng, địa bàn; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

1.3. Nâng cao vai trò chủ động của ngành Tư pháp trong tham mưu chính quyền địa phương và Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trong chủ động nghiên cứu, xây dựng các giải pháp nhằm huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị

vào công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật một cách hiệu quả.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng; quy định pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật, các quyết định, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ngành, đoàn thể, địa phương, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

2.2. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phân công, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và truyền thông chính sách

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; hoạt động nghiên cứu, đề xuất; hội nghị bồi dưỡng, tập huấn; các hình thức khác.

1.2. Thực hiện kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá hoạt động thuộc lĩnh vực PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

- Sản phẩm: Các hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết luận kiểm tra, theo dõi kết luận kiểm tra.

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án, văn bản, chương trình phối hợp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”¹

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án; các hoạt động truyền thông dự thảo chính sách; hội nghị, các hình thức khác được tổ chức...

b) Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”²

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Tài liệu PBGDPL; các hoạt động truyền thông; các sáng kiến hỗ trợ tiếp cận pháp luật của người dân; tổ chức kiểm tra, báo cáo kết quả...

c) Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người³

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

¹ Theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

² Theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 854-CV/TU ngày 07/7/2023 của Tỉnh ủy Tây Ninh về việc thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” và Kế hoạch số 3951/KH-UBND ngày 17/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

³ Theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc...)

- Sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn kỹ năng truyền thông; tài liệu PBGDPL; hội nghị tập huấn, tuyên truyền, PBGDPL; các hình thức khác...

d) Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030”⁴

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án; các hoạt động được tổ chức...

đ) Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”⁵

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Tài liệu PBGDPL, tài liệu nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; các hoạt động được tổ chức...

e) Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 6 về Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Tài liệu PBGDPL, các hoạt động truyền thông, hội nghị tập huấn, các hoạt động được tổ chức...

⁴ Theo Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án giai đoạn 2024 - 2030 và Kế hoạch số 1657/KH-UBND ngày 05/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2024 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

⁵ Theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án và Kế hoạch số 1402/KH-UBND ngày 15/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2024 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

g) Các Đề án, Quyết định, Chương trình về PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được giao chủ trì thực hiện chương trình, đề án; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Tài liệu PBGDPL, các hoạt động truyền thông, hội nghị tập huấn, các hoạt động được tổ chức...

h) Tăng cường triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về biện pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 3083/KH-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Tài liệu PBGDPL; tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ; các hoạt động được tổ chức...

i) Tập trung tuyên truyền các luật, nghị quyết có hiệu lực trong năm 2025; các quy định của pháp luật gắn liền với cuộc sống của người dân; các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; phòng, chống tham nhũng; đảm bảo trật tự an toàn giao thông; các quy định pháp luật liên quan đến các vấn đề dư luận quan tâm...

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Tuyên truyền miệng; phát hành tài liệu PBGDPL; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; các hình thức tuyên truyền khác phù hợp.

k) Tuyên truyền, PBGDPL về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Tài liệu truyền thông, các hoạt động phù hợp được tổ chức...

1.4. Phối hợp thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đáp ứng yêu cầu tình hình mới

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.
- Sản phẩm: Các hoạt động được tổ chức theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.5. Phối hợp triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế gắn với công tác truyền thông chính sách, PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Ngoại vụ; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.
- Sản phẩm: Các hoạt động được tổ chức theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.6. Thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Tây Ninh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Các chương trình, tin/bài; sản phẩm truyền thông trên báo, đài, hệ thống thông tin ở cơ sở...

1.7. Tổ chức sơ kết, tổng kết các văn bản về PBGDPL bằng hình thức phù hợp

a) Tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết; Báo cáo sơ kết, tổng kết; tổ chức các hình thức sơ kết, tổng kết phù hợp...

b) Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 53/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về biện pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn sơ kết; Báo cáo sơ kết; tổ chức các hình thức sơ kết phù hợp...

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Báo cáo đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL kỳ thứ ba (năm 2023, 2024) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Báo cáo được xây dựng.

b) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; tổ chức phiên họp; báo cáo kết quả hoạt động; tổ chức các Đoàn kiểm tra của Hội đồng...

c) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025 tiếp tục đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ngành, địa phương

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025; cao điểm từ ngày 01/11 đến ngày 09/11/2025.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Kế hoạch hưởng ứng; các hoạt động, sự kiện được tổ chức; báo cáo kết quả thực hiện.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Các hoạt động được thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện.

đ) Triển khai công tác giáo dục pháp luật trong các cơ sở đào tạo và cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Phối hợp nghiên cứu, đề xuất giải pháp đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân trên cơ sở kết quả khảo sát công tác giáo dục pháp luật trong các cơ sở đào tạo và cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- + Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- + Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- + Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- + Sản phẩm: Báo cáo nghiên cứu; đề xuất và các tài liệu giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân được ban hành.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ giáo viên

- + Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- + Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- + Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- + Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả.

- Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật cho học sinh, sinh viên

+ Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

+ Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; các cuộc thi, hội thi được tổ chức; Báo cáo tổng kết cuộc thi...

- Đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường

+ Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

+ Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả thực hiện, hình thức đánh giá phù hợp.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

+ Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

+ Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn tổ chức đoàn kiểm tra; tổ chức các Đoàn kiểm tra, đánh giá liên ngành...

e) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; tiếp tục rà soát, củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

g) Đóng góp ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định pháp luật về PBGDPL⁶

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.
- Sản phẩm: Văn bản góp ý, đề xuất.

h) Đóng góp ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.
- Sản phẩm: Văn bản góp ý, đề xuất.

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản hướng dẫn; các hoạt động được thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện...

b) Quản lý, theo dõi, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện về hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

⁶ Luật PBGDPL năm 2012; Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; quy định về công tác truyền thông dự thảo chính sách trong dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi).

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản hướng dẫn; các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng được thực hiện.

c) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên; rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút cán bộ, công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; tài liệu; hội nghị/ lớp tập huấn được tổ chức bằng hình thức phù hợp; Quyết định công nhận, kiện toàn.

2.3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Sản phẩm: Báo cáo được ban hành.

b) Triển khai các nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí thành phần về chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp và chuẩn đô thị văn minh; tập trung hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ; giải đáp khó khăn, vướng mắc; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, chỉ đạo điểm mô hình điển hình, giải pháp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch, các hoạt động được tổ chức; báo cáo kết quả...

c) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu chí tiếp cận pháp luật trong đánh giá,

công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2025.

- Sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn, lớp tập huấn được tổ chức.

d) Đóng góp ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Văn bản góp ý, đề xuất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2025 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/02/2025; có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp (báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 10/5/2025, báo cáo năm gửi trước ngày 10/11/2025).

2. Sở Tư pháp làm đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp; chủ trì tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

3. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên, dự toán các chương trình, đề án về PBGDPL giao năm 2025 của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa và tăng cường lồng ghép hoạt động, sử dụng nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp, ĐT: 0276.3812647) để kịp thời tháo gỡ hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP, NC;
- Các sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, VP UBND.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh